TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯM'GAR** **TỈNH ĐĂKLĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HSST
Ngày: 02 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hà và ông Nguyễn Văn Mạnh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar

Đại diện VKSND huyện Cư M'gar tham gia phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 4 năm 2019 tại Trại giam Đăk Trung – Cục C10 Bộ Công an - Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh ĐăkLăk, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 10/2019/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 3 năm 2019 với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị P; Tên gọi khác: Lê Minh Vy, Nguyễn Khánh Linh, Thanh, Quý.

Sinh năm: 1991; tại Đăk Lăk;

Nơi ĐKHKTT: thôn A, xã Ea L, huyện ES, tỉnh ĐắkLắk;

Chỗ ở trước khi phạm tội: Trại giam Đăk Trung – Cục C10 Bộ Công an – đóng trên xã Ea Kpam, huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Hồng, sinh năm: 1968; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Hồng, sinh năm: 1968. Hiện nay cha mẹ bị cáo đang sống và làm nông tại thôn 6, xã Ea Lê, huyện Ea Súp, tỉnh ĐắkLắk; Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn Giáp, sinh năm: 1984; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2015. Hiện chồng, con đang sinh sống tại xã Đăk Rông, huyện Cu Jut, tỉnh Đăk Nông; Tiền án: 01, tiền sự: không; Nhân thân: bản án số 26/2018/HS-ST, ngày 04/7/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông xử phạt 08 năm 06 tháng tù về "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Đăk Trung – Cục C10 Bộ Công an. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và các diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm nhân Nguyễn Thị P đang chấp hành án tại phân trại 2 – Trại giam Đăk Trung – Cục C10 bộ Công an về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Vào ngày 26/12/2018, phạm nhân Nguyễn Thị P được bố trí đi lao động tại đội 4, phân trại 2, trại giam Đăk Trung làm công việc cạo mũ cao su tại lô cao su phân trại 2. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, được cán bộ cho nghỉ trưa tại chỗ, lợi dụng sơ hở của cán bộ trong công tác quản lý, phạm nhân đã bỏ trốn ra khỏi hiện trường lao động, mặc đồ dân thường và đi nhờ xe của người dân ra thị trấn Q P, huyện C M. Sau đó Phấn đón xe đi thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Đến ngày 27/12/2018, nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, Nguyễn Thị P đã quay lại trại giam Đăk Trung để đầu thú.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 áo dài tay và 01 quần dài của trại giam Đăk Trung cấp phát cho Nguyễn Thị P.

Trong trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo là phù hợp các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ nội dung phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát.

Cáo trạng số11/CT- VKS ngày 08/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phấn về tội *"Trốn khỏi nơi giam"* theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị P như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội "Trốn khỏi nơi giam".

Áp dụng khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P từ 09 đến 12 tháng tù về tội *"Trốn khỏi nơi giam"*. Tổng hợp hình phạt của bản án số 26/2018/HS-ST, ngày 04/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông đối với bị cáo Nguyễn Thị P 08 năm 06 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Biện pháp tư pháp:.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại 01 áo dài tay và 01 quần dài của trại giam Đăk Trung cấp phát cho Nguyễn Thị P cho trại giam Đăk Trung – Cục C10 Bộ Công an.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Huyện Cư Mgar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Mgar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm phạm tội thể hiện: Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 26/12/2018, lợi dụng sơ hở của cán bộ trong công tác quản lý, phạm nhân Nguyễn Thị P đã bỏ trốn khỏi trại giam Đăk Trung – Cục C10 Bộ Công an thì bị phát hiện xử lý. Do đó, Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị P đã phạm vào tội "Trốn khỏi nơi giam" được quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào đang tạm giữ, tạm giam, áp giải, xét xử hoặc chấp hành án phạt tù mà bỏ trốn, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội "Trốn khỏi nơi giam" theo khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015 như kết luận của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về hành vi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thị P đang chấp hành án hình phạt 08 năm 06 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Thị P không an tâm tư tưởng cải tạo, chấp hành bản án để sớm là người tốt có ích cho xã hội mà bị cáo Nguyễn Thị P còn có ý thức coi thường pháp luật, lợi dụng việc đi lao động cải tạo, sơ hở trong quản lý của cán bộ, bị cáo Nguyễn Thị P đã bỏ trốn.

Xét về nhân thân: Bị cáo đã có một tiền án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà bị cáo còn có ý thức bỏ trốn không chấp hành mức án mà mình gây ra, với ý thức như vậy bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bổ trốn khỏi nơi giam nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo Nguyễn Thị P ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân sống tôn trọng pháp luật, ngoài ra còn mục đích răn đe phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 trả lại 01 áo dài tay và 01 quần dài của trại giam Đăk Trung cấp phát cho Nguyễn Thị P cho trại giam Đăk Trung – Cục C10 Bộ công an.

[5] Về án phí lệ phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị P phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 386, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị P (Lê Minh Vy, Nguyễn Khánh Linh, Thanh, Quý) phạm tội "Trốn khỏi nơi giam"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P **09 (chín)** tháng tù về tội trốn khỏi nơi giam.

Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Thị P chưa chấp hành của bản án số 26/2018/HS-ST, ngày 04/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông là **06** năm **09** tháng **20** ngày. Bị cáo Nguyễn Thị Phấn phải chấp hành cả hai bản án là **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng **20** (hai mươi) ngày tù. Tính từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 02/04/2019.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 trả lại 01 áo dài tay và 01 quần dài của trại giam Đăk Trung cấp phát cho Nguyễn Thị P cho trại giam Đăk Trung – Cục C10 Bộ công an.

(Hiện các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Cư M'gar theo biên bản giao ngày 15/3/2019).

Về Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị P phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**